

Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

Sông Hình, ngày 02 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn S, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Tuy Bình, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Trương Thị Mạnh P, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Tuy Bình, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn S và chị Trương Thị Mạnh P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Văn S và chị Trương Thị Mạnh P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung: Trần Thanh D, sinh ngày 01/8/2014. Anh Trần Văn S tự nguyện giao con Trần Thanh Duy cho chị Trương Thị Mạnh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Trần Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi phát sinh, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Anh Trần Văn S tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) anh S đã nộp tại Biên lai thu số: 0008191 ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên (anh S đã thi hành xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh(02);
- Chi cục THADS huyện Sông Hinh;
- UBND cấp xã;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

BÙI CHÂU KHA